

Bản án số: **43/2021/HS-ST**

Ngày: 16-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đàm Kiến Dân

- Ông Võ Thành Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hồng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Ph (tên gọi khác: Q), sinh năm 1991, tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp TN, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị H;

- Tiền án: 03 lần, cụ thể:

+ Lần 01 (đã xóa án tích): Ngày 31/12/2008 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2009/HSST ngày 28/9/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công áp dụng điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt Nguyễn Ngọc Ph 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2009.

+ Lần 02 (đã xóa án tích): Ngày 30/5/2012 phạm tội “Cướp tài sản”. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 93/2013/HSST ngày 28/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang áp dụng khoản 1 Điều 133 và điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt Nguyễn Ngọc Ph

03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2012. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2015.

+ Lần 03 (đã xóa án tích): Trong thời gian từ ngày 28/01/2016 đến 20/3/2016 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 147/2016/HSPT ngày 18/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 138; Điều 53; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt Nguyễn Ngọc Ph 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2018.

- Tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/5/2021, tạm giam ngày 13/5/2021;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Lê Văn D, sinh năm 1964 (Xin vắng mặt)

Anh Lê Phương D, sinh năm 1991 (Xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố N, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

Cùng tạm trú: ấp LH, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Nguyễn Thị Cẩm Ph, sinh năm 1998 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp H H, xã LV, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang

2/ Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1997 (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp TN, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 sáng ngày 10/5/2021, bị cáo Nguyễn Ngọc Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51T9-9383 từ xã TTr, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang xuống ấp LH, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang để soi cá. Khi đến khu vực gần bờ kinh thì thấy nhà ông Lê Văn D đang xây dựng chưa có hàng rào nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi vào bên trong nhà, bị cáo thấy phía nhà dưới có người ngủ trên võng và 01 điện thoại di động Iphone 12 màu vàng đồng của anh Lê Phương D để dưới nền gạch ngay đầu võng nên lén lút lấy điện thoại di động Iphone 12. Sau đó, đi lên nhà trên thì nhìn thấy 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng của ông Lê Văn D nằm dưới nền gạch nên tiếp tục lấy cắp. Sau khi lấy cắp được 02 điện thoại di động, bị cáo bỏ vào túi quần và điều khiển xe mô tô chạy về nhà trọ tại ấp TA, xã TT, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 51T9-9383, số máy: VUMHTYG150FMH4C300258 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, Model A1533, Imei 35881305838496 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) cái điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu vàng đồng, đã khóa màn hình, không kiểm tra dữ liệu bên trong (đã qua sử dụng).

Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Gò Công số 14/KL-HĐĐG ngày 11/5/2021:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng (đã qua sử dụng) trị giá 700.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu vàng đồng (đã qua sử dụng) trị giá 24.000.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị mất trộm là 24.700.000 đồng.

Đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Wave màu xanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã tiến hành tra cứu biển kiểm soát 51T9-9383 và số máy: VUMHTYG150FMH4C300258 mà bị cáo Nguyễn Ngọc Ph sử dụng thì không tìm thấy dữ liệu, bị cáo Nguyễn Ngọc Ph khai nhận mua của một người đàn ông (không biết tên và địa chỉ cụ thể) cách đây khoảng 01 tháng, xe không có giấy tờ. Qua làm việc với chị Nguyễn Thị Cẩm Ph thì số tiền 1.000.000 đồng là của chị Nguyễn Thị Cẩm Ph đưa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Ph để mua xe.

* Về xử lý vật chứng:

Ngày 15/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công trao trả lại cho ông Lê Văn D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng.

Ngày 15/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công trao trả lại cho anh Lê Phương D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu vàng đồng.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSTXGC ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 18 (*Mười tám*) tháng tù đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2021.

+ Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công trao trả cho ông Lê Văn D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng; trả lại cho anh

Lê Phương D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu vàng đồng là đúng quy định pháp luật, đề nghị ghi nhận.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 51T9-9383, số máy: VUMHTYG150FMH4C300258.

+ Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại tài sản là điện thoại Iphone 5 và Iphone 12, ông Lê Văn D và anh Lê Phương D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên đề nghị ghi nhận.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị Cẩm Ph đưa cho bị cáo mua xe thì chị Nguyễn Thị Cẩm Ph không yêu cầu bị cáo trả lại nên đề nghị ghi nhận.

+ Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng để nghị án:

Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra, mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc Ph khai nhận vì muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của ông Lê Văn D trị giá 700.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu vàng đồng của anh Lê Phương D trị giá 24.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 24.700.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu bảy trăm nghìn đồng*). Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời hành vi này còn gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo từng có thời gian cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo không sửa đổi. Do đó, việc áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tài sản chiếm đoạt đã trao trả cho người bị hại; Gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông nội Nguyễn Văn Đ là liệt sĩ, bà cố Nguyễn Thị H là bà mẹ Việt Nam anh hùng) là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phúc và chị Nguyễn Thị Cẩm Ph sống chung như vợ chồng, sau khi bị cáo trộm cắp 02 điện thoại đem về nhà cất giấu, chị Nguyễn Thị Cẩm Ph không biết. Nguyễn Ngọc N là em ruột của bị cáo Phúc, ngày 10/5/2021 có đến nhà bị cáo ngủ nhờ cũng không biết bị cáo trộm cắp tài sản.

Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công không khởi tố Nguyễn Thị Cẩm Ph và Nguyễn Ngọc N là có cơ sở.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt cho người bị hại đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh (đã qua sử dụng), biển kiểm soát 51T9-9383, số máy: VUMHTYG150FMH4C300258, là phương tiện của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Lê Văn D và anh Lê Phương D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên ghi nhận.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị Cẩm Ph đưa cho bị cáo mua xe thì chị Nguyễn Thị Cẩm Ph không yêu cầu bị cáo trả lại nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ph 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 5 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 51T9-9383, số máy: VUMHTYG150FMH4C300258.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang).

- Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Ngọc Ph.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Liễu